

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/HNGĐ-ST
Ngày 15 - 12 - 2020
V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Tiến và ông Nghiêm Đình Ché.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa:
Bà Ngô Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 15/12/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh; xét xử sơ thẩm công khai vụ thụ lý số: 137/2020/TLST-HNGĐ ngày 12/10/2020, về việc Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 16/11/2020 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 116/2020/QĐST-HNGĐ ngày 30/11/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thuận, sinh năm 1987 (Có mặt);

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Học, sinh năm 1983 (Vắng mặt);

Cùng trú tại: Thôn Chi Long, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thuận trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Học, sinh năm 1983; HKTT: Thôn Chi Long, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Trước khi kết hôn vợ chồng chị có được tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh vào ngày 07/3/2006. Sau ngày cưới vợ chồng ăn chung, ở chung cùng bố mẹ chồng. Đến năm 2008 thì vợ chồng ra ăn riêng được một năm sau đó lại ăn chung, làm ăn chung cùng bố mẹ chồng.

Trong quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, anh Học cho rằng chị sống không có trách nhiệm với gia đình nhà anh. Mâu thuẫn vợ chồng

trầm trọng nhất từ tháng 03/2020, do anh Học rượu chè về đánh đập chị và các con. Chị đã phải trình báo Công an xã và chính quyền địa phương để xử lý hành chính anh Học về hành vi đánh vợ. Tháng 01/2020 anh Học đuổi chị phải bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Mâu thuẫn vợ chồng chị hai bên gia đình có biết, có hoà giải cho vợ chồng về với nhau nhưng không được, anh Học không có biện pháp gì để vợ chồng quay lại. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Toà án giải quyết xin ly hôn với anh Học.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Thị Thanh Lợi, sinh ngày 06/02/2007; Nguyễn Thành Công, sinh ngày 24/11/2010; Nguyễn Minh Đức, sinh ngày 26/10/2016. Do anh Học không cho chị nuôi cháu nào nên hiện 03 cháu đang ở với anh Học. Ly hôn để thuận tiện cho việc chăm sóc chị xin nuôi cháu Lợi, vì cháu Lợi là con gái, đang tuổi dậy thì cần sự chỉ bảo của chị hơn, chị đồng ý để anh Học tiếp tục nuôi cháu Công và cháu Đức. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Toà án giải quyết. Chị có đủ điều kiện về thu nhập và chỗ ở để nuôi con. Về thu nhập: Chị làm công nhân công ty TNHH Chuang Sheng Optical Việt Nam thu nhập trung bình khoảng 9-10 triệu đồng/tháng. Về chỗ ở: Nếu chị được nuôi con, chị được bố mẹ đồng ý cho ở cùng nhà đất với bố mẹ.

Về tài sản chung, về công nợ, công sức: Theo đơn khởi kiện chị yêu cầu Toà án giải quyết chia giá trị khu nhà trọ, công trình phụ, chia tài sản trong gia đình: Sập thờ, bàn ghế, ti vi...và số tiền số tiền cho mọi người vay. Quá trình làm việc tại Toà án chị thay đổi, chị để lại tài sản chung cho chồng và các con sử dụng. Chị không yêu cầu chia tài sản chung, công nợ, công sức. Tại phiên toà chị giữ nguyên ý kiến không cầu Toà án giải quyết.

Ngoài ra chị không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Nguyễn Văn Học vắng mặt tại phiên toà, lời khai của anh Học có trong hồ sơ vụ án anh Học trình bày: Anh xác nhận lời trình bày của chị Thuận về thời điểm, điều kiện kết hôn như chị trình bày là đúng. Quá trình chung sống đến tháng 9/2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị Thuận có quan hệ với người đàn ông khác. Sự việc bị anh phát hiện, chị Thuận đã phải xin lỗi anh và gia đình. Từ tháng 5/2020 chị Thuận bỏ về nhà bố mẹ đẻ, vợ chồng ly thân từ đó đến nay không còn quan hệ tình cảm. Mâu thuẫn của vợ chồng chị hai bên gia đình có biết, có hoà giải cho vợ chồng anh chị về với nhau nhưng không có kết quả. Nay chị Thuận xin ly hôn anh không đồng ý. Anh đồng ý cho chị Thuận quay về. Nhưng nếu chị Thuận muốn quay lại đoàn tụ gia đình thì phải xin lỗi anh và gia đình.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung như chị Thuận trình bày là đúng. Hiện 03 cháu đang ở với anh. Ly hôn anh xin nuôi cả 03 cháu. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh xin vắng mặt tại phiên họp về việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải và các phiên toà.

Ngoài ra anh không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng pháp luật, bị đơn chưa chấp hành đúng, còn vắng mặt tại Toà án. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thuận, đề nghị Toà án xử cho chị Nguyễn Thị Thuận được ly hôn với anh Nguyễn Văn Học. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Thanh Lợi, sinh ngày 06/02/2007 cho chị Thuận trực tiếp nuôi dưỡng; Giao cháu Nguyễn Thành Công, sinh ngày 24/11/2010; Nguyễn Minh Đức, sinh ngày 26/10/2016 cho anh Học tiếp tục nuôi dưỡng, vấn đề cấp dưỡng nuôi con các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Về tài sản chung, công nợ, công sức: Đình chỉ yêu cầu giải quyết yêu cầu của chị Thuận. Về án phí: Chị Thuận phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Thuận có đơn xin ly hôn, theo đúng mẫu và nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định. Anh Học cư trú tại thôn Chi Long, xã Long Châu, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh. Do vậy, Tòa án nhân dân huyện Yên Phong thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Anh Học được được Tòa án thông báo thụ lý vụ án, đã được tổng đặt văn bản tố tụng nhưng anh xin vắng mặt tại phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải và tại phiên toà, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Học theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Thị Thuận và anh Nguyễn Văn Học kết hôn vào năm 2006 trên cơ sở được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Long Châu. Khi kết hôn anh chị đủ điều kiện và tuân thủ đúng quy định pháp luật. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Thuận và anh Học là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Sau ngày kết hôn, chị Thuận và anh Học chung sống hoà thuận đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, trầm trọng nhất là vào tháng 01/2020. Chị Thuận cho rằng

vợ chồng bất đồng về cách sống, ngoài ra anh Học đi uống rượu về còn đánh đập, chửi bới chị và các con. Chị đã làm đơn trình báo đến cơ quan Công an. Công an xã Long Châu đã nhiều lần ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh vợ của anh Nguyễn Văn Học, nhưng chị cam chịu và cho anh Học cơ hội nhưng anh Học vẫn không thay đổi. Còn anh Học cho rằng chị Thuận có người đàn ông khác. Từ tháng 05/2020 chị Thuận về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Nay chị Thuận xin ly hôn anh Học không đồng ý. Anh đồng ý cho chị quay lại nhưng phải xin lỗi anh và gia đình. Tại phiên toà, chị Thuận không đồng ý quay về đoàn tụ gia đình và kiên quyết xin ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù thời gian ly thân của hai anh chị chưa lâu nhưng mâu thuẫn diễn ra thường xuyên, nghiêm trọng hơn anh Học còn đánh đập chị Thuận và các con, bạo lực diễn ra Cơ quan Công an đã phải can thiệp, nay anh không đồng ý ly hôn nhưng cũng không có biện pháp gì để giúp chị Thuận quay về. Hội đồng xét xử nhận định đến nay mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Thuận, anh Học là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài được, hôn nhân chỉ tồn tại trên hình thức, việc chị Thuận làm đơn xin ly hôn anh Học là hoàn toàn tự nguyện, có căn cứ phù hợp với Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Thuận.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là các cháu Nguyễn Thị Thanh Lợi, sinh ngày 06/02/2007; Nguyễn Thành Công, sinh ngày 24/11/2010; Nguyễn Minh Đức, sinh ngày 26/10/2016. Ly hôn chị Thuận xin nuôi cháu Lợi, đồng ý để anh Học nuôi cháu Công và cháu Đức. Anh Học xin nuôi cả ba cháu. Xét việc giao con cho ai cần đảm bảo cho các cháu đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, học tập và xét nguyện vọng của các cháu; Toà án đã tiến hành lấy lời khai nguyện vọng của cháu Lợi, cháu Công nếu bố mẹ các cháu ly hôn các cháu xin đều xin được ở với chị Thuận. Cả chị Thuận và anh Học đều đủ điều kiện để nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của chị Thuận là để thuận tiện cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng chị xin nuôi cháu Lợi, vì cháu Lợi là con gái, đang tuổi dậy thì cần sự chỉ bảo của chị, chị đồng ý để anh Học tiếp tục nuôi cháu Công và cháu Đức. Xét yêu cầu của chị Thuận là hợp lý, đúng pháp luật nên cần giao cháu Lợi cho chị Thuận trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Công và Đức cho anh Học tiếp tục nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tài sản chung, công nợ, công sức: Quá trình làm việc tại Toà án và tại phiên toà chị Thuận xin rút yêu cầu chia tài sản chung, công nợ của vợ chồng, quá trình làm việc anh Học không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết yêu cầu trên của chị Thuận.

[4] Về án phí: Chị Thuận phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định. Chị Thuận không yêu cầu chia tài sản, trích chia công sức nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chị được nhận lại chi tiền án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83, Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 217, 227, 235, 262, 264, 266 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thuận. Chị Nguyễn Thị Thuận được ly hôn với anh Nguyễn Văn Học.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Thanh Lợi, sinh ngày 06/02/2007 cho chị Nguyễn Thị Thuận; giao cháu Nguyễn Thành Công, sinh ngày 24/11/2010 và cháu Nguyễn Minh Đức, sinh ngày 26/10/2016 cho anh Học; trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn. Người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Đình chỉ giải quyết yêu cầu chia tài sản chung, công nợ, công sức của chị Thuận. Chị Thuận được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại theo quy định pháp luật.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thuận phải chịu 300,000đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Xác nhận chị Thuận đã nộp 10,700,000đồng tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2017/0004161 ngày 08/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong). Hoàn trả cho chị Thuận số tiền 10,400,000đồng.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- UBND xã Long Châu;
- VKS huyện Yên Phong;
- THA DS huyện Yên Phong;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

[4] Về án phí: Chị Thuận phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định. Chị Thuận không yêu cầu chia tài sản, trích chia công sức nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Chị được nhận lại chi tiền án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83, Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 217, 227, 235, 262, 264, 266 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị Quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thuận. Chị Nguyễn Thị Thuận được ly hôn với anh Nguyễn Văn Học.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Thanh Lợi, sinh ngày 06/02/2007 cho chị Nguyễn Thị Thuận; giao cháu Nguyễn Thành Công, sinh ngày 24/11/2010 và cháu Nguyễn Minh Đức, sinh ngày 26/10/2016 cho anh Học; trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn. Người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Đình chỉ giải quyết yêu cầu chia tài sản chung, công nợ, công sức của chị Thuận. Chị Thuận được quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại theo quy định pháp luật.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thuận phải chịu 300,000đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Xác nhận chị Thuận đã nộp 10,700,000đồng tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2017/0004161 ngày 08/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Phong). Hoàn trả cho chị Thuận số tiền 10,400,000đồng.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Văn Tiến Nghiêm Đình Chế

